

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45/2019/HS-ST**

Ngày: 26-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Đăng Tổ**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Quang Chung**

Ông **Phạm Công Gia**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Xuân Hồng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trương Hoàng Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nam Cát Tiên, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2019/TLST-HS ngày 10-6-2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 11-6-2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng C, sinh năm 1992 tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: Ấp 5, xã Trà Cỏ, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Hoàng, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Hiên, sinh năm 1967; bị cáo là con thứ hai trong gia đình có bốn anh chị em, chưa có vợ con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 17-11-2017, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 18 tháng tại Quyết định số 434/2017/QĐ-TA, chấp hành xong quyết định ngày 17-02-2019;

Nhân thân: Ngày 19-8-2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự phúc thẩm số 187/2015/HSPT, chấp hành xong hình phạt ngày 15-10-2015, đã được xóa án tích;

Bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú từ ngày 30-3-2019 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 30-3-2019, tại trụ sở Công an xã Trà Cỏ, sau khi tiến hành việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hoàng C vì đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hoàng C vì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong quần lót của C 01 gói ny lon hàn kín hai, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được quấn trong 01 khăn giấy, nghi là ma túy. Vật chứng sau đó được Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong và gửi đến Cơ quan giám định.

Tại kết luận giám định số 209/PC09-GĐMT ngày 05-4-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,1899gam, loại Methamphetamine”.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKSTP-ĐN ngày 10 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo C thành khẩn khai nhận: Sau khi chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy. Ngày 27-3-2019, bị cáo gọi điện thoại cho một người đàn ông tên “Hiếu Nhỏ”, nhờ mua giùm ma túy đá với số tiền 2.000.000đ. Sau khi liên lạc, bị cáo gặp đối tượng “Hiếu Nhỏ” tại trường tiểu học Phú Điền để nhận ma túy. Sau khi nhận ma túy, bị cáo về nhà sử dụng một phần nhỏ, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu trên người để tiếp tục sử dụng vào lần sau. Đến ngày 30-3-2019, lực lượng Công an phát hiện bị cáo có biểu hiện sử dụng ma túy nên mời đến trụ sở Công an xã Trà Cỏ để làm việc, qua làm việc, phát hiện bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại phiên tòa, bị cáo không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 30-3-2019, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine với khối lượng 1,1899gam với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 249, khoản 1, điểm c Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm: (...)*

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam;”.

Do đó, Cáo trạng số 52/CT-VKSTP-ĐN ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý, sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần, ma túy còn là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy, Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhằm tạo một môi trường sống, học tập, lao động lành mạnh, không có tệ nạn xã hội. Bị cáo C nhận thức rõ hiểm họa của ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 19-8-2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Năm 2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng. Mặc dù, đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 209/PC09-GĐMT, bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định, là vật cấm lưu hành, do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Vấn đề khác: Đối với đối tượng có tên gọi “Hiếu Nhỏ”, đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo vào ngày 27-3-2019, quá trình điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa rõ nhân thân, lai lịch của đối tượng nên chưa có cơ sở xử lý.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội cũng như đề xuất về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày 30-3-2019.

2. Tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật sau giám định số 209/PC09-GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, bên trong chứa chất ma túy, có ghi tên Nguyễn Hoàng C. (Thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13-6-2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự).

3. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- CQ THA hình sự Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đăng Tổ

